

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “BẠN CÁ ĐÁNG YÊU”.
THỜI GIAN THỰC HIỆN TỪ NGÀY 29/12/ 2025 ĐẾN 9/1/2026
GIÁO VIÊN: NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG

TUẦN 2:

<i>Thứ hai, ngày 5 tháng 01 năm 2026</i>	Tên hoạt động học: “Tung và bắt bóng với cô khoảng cách 2m” Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết tung và bắt bóng với cô khoảng cách 2m - Trẻ biết chơi trò chơi “Sút bóng vào gôn” * Kỹ năng - Rèn kỹ năng tung và bắt bóng cho trẻ. - Phát triển tố chất nhanh nhẹn, khéo léo ở trẻ. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	
2. Chuẩn bị	- Địa điểm tập sạch sẽ, 2 vạch cách nhau 2m - Bóng, gôn	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Khởi động - Cho trẻ đi các kiểu đi theo đội hình vòng tròn, đi các kiểu đi: đi kiễng gót, đi bằng gót chân, đi khom lưng, chạy chậm, chạy nhanh. 2. Hoạt động 2: Trọng động a. BTPTC: Đội hình vòng tròn - Tay: Đưa 2 tay lên cao, sang hai bên - Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải	

	- Chân: Ngồi xổm, đứng lên - Bật: Bật chân trước chân sau (Mỗi động tác tập 4 lần 4 nhịp. Động tác nhấn mạnh: tay 5 lần x 4 nhịp) b. VĐCB: “Tung và bắt bóng với cô khoảng cách 2 m” (<i>Đội hình 2 hàng ngang quay mặt vào nhau, cách nhau 3 m</i>) - Cô giới thiệu tên vận động: “Tung và bắt bóng với cô khoảng cách 2 m” - Cô làm mẫu lần 1 - Cô làm mẫu lần 2 lần + Phân tích động tác: Tư thế chuẩn bị: Hai tay cầm bóng không ôm bóng vào người, mắt nhìn thẳng vào người đối diện, đứng sau vạch. Khi có hiệu lệnh tung bóng: 2 tay cầm bóng tung về phía người đối diện, người đối diện chú ý bắt bóng bằng 2 tay. Khi có hiệu lệnh bắt bóng: Chú ý nhìn và bắt theo hướng bóng, bắt bóng bằng 2 tay, không ôm bóng vào người. - Gọi 2, 3 trẻ lên tập thử - Lần lượt cả lớp thực hiện (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Khi trẻ hoàn thành xong, cô hỏi lại trẻ tên bài vừa tập. c. Trò chơi: “Sút bóng vào gôn” - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi. - Cô cho cả lớp chơi 2- 3 lần. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng	
--	--	--

4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
---------------------------------	---	--

Thứ ba, ngày 6 tháng 01 năm 2026	Tên hoạt động học: So sánh 2 đối tượng về kích thước to- nhỏ Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ nhận biết được sự khác biệt rõ nét của 2 đối tượng về kích thước to- nhỏ. - Trẻ nói được từ so sánh: to hơn- nhỏ hơn * Kỹ năng - Rèn kỹ năng so sánh to – nhỏ của 2 đối tượng * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động	
2. Chuẩn bị	- Mô hình nhà Bác Gấu, 3 cây, 3 bông hoa, thẻ số 1-3. - Mỗi trẻ 1 hình vuông to hơn, 1 hình tròn nhỏ hơn	

	- Đồ dùng của cô to hơn đồ dùng của trẻ - Một số đồ dùng : Bóng, rổ, khối hộp có kích thước to- nhỏ khác nhau để xung quanh lớp học. - Cây treo các loại quả to- quả nhỏ, giỏ to, giỏ nhỏ để trẻ chơi trò chơi	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1 : Nhận biết nhóm đối tượng trong phạm vi 3 - Cô cho trẻ đi chơi nhà bác Gấu. - Hỏi trẻ : Chúng mình cùng quan sát xem nhà bác Gấu có những gì ? - Cho trẻ đếm số cây. - Nhóm cây có số lượng là bao nhiêu? (Cả lớp- cá nhân nói) Đặt thẻ số - Cho trẻ đếm số hoa - Nhóm hoa có số lượng là bao nhiêu? (Cả lớp- cá nhân nói) Đặt thẻ số 2. Hoạt động 2 : So sánh to hơn- nhỏ hơn - Cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ - Cho trẻ xem trong rổ có gì? - Hình tròn màu gì ? - Hình vuông màu gì ? - Hình vuông như thế nào với hình tròn? - Cho trẻ đặt hình vuông lên trước hình tròn, hỏi trẻ : - Các con có nhìn thấy hình tròn không ? - Vì sao lại không thấy hình tròn đâu ? - Cho trẻ đặt hình tròn lên trước hình vuông, hỏi trẻ : - Các con có nhìn thấy hình vuông không ?	

	- Vì sao lại thấy hình vuông ? - Cô kết luận: Hình vuông to hơn, hình tròn nhỏ hơn nên khi đặt hình vuông lên trước hình tròn thì không nhìn thấy hình tròn. - Trẻ đọc 2-3 lần: Hình vuông to hơn- Hình tròn nhỏ hơn - Tổ, nhóm, cá nhân đọc - Hình nào to hơn? - Hình nào nhỏ hơn? - Cô cho trẻ chơi “Thi xem ai giỏi”: + Khi cô nói tên hình, trẻ giơ hình lên và trả lời hình đó to hoặc nhỏ hơn. + Khi cô nói to hoặc nhỏ hơn, trẻ giơ hình lên và nói tên hình - Cho trẻ cất đồ dùng 3. Hoạt động 3 : Củng cố T/C 1: Tìm đồ dùng to, nhỏ xung quanh lớp - Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng, đồ chơi có kích thước to nhỏ Cô kiểm tra kết quả T/C 2 : Hái quả. - Cách chơi: Cô chia cả lớp làm 2 đội. Nhiệm vụ của các đội chơi là hái quả to để vào rổ to, hái quả nhỏ để vào rổ nhỏ. Thời gian là một bản nhạc, đội nào hái được nhiều quả và để đúng giỏ là đội thắng cuộc. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô kiểm tra kết quả động viên khuyến khích trẻ. - Kết thúc cô nhận xét khen ngợi trẻ	
--	---	--

4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	
---------------------------------	---	--

Thứ tư, ngày 7 tháng 01 năm 2026	Tên hoạt động học: “Xếp dán con cá từ lá cây” Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết một số hình dạng của lá - Trẻ biết ghép, sắp xếp lá to làm thân cá, lá bé làm đuôi và vây. - Trẻ biết tạo ra sản phẩm từ lá cây theo ý thích * Kỹ năng - Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo, sắp xếp những chiếc lá để tạo thành con cá. * Thái độ - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn. - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.	

2. Chuẩn bị	- Tranh mẫu con cá làm từ lá cây - Lá cây khô cô và trẻ đã ép từ 2 hôm trước, keo dán, bút màu, bút dạ, khăn ẩm, giấy A4 - Bàn ghế đủ cho trẻ, trang phục gọn gàng thoải mái.	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng trò chuyện về buổi hoạt động ngoài trời hôm trước đi tìm lá cây, lau lá và ép những chiếc lá. 2. Hoạt động 2: Làm mẫu, quan sát mẫu - Cô giới thiệu rổ đồ dùng có lá cây khô đã ép, keo dán, bút dạ, bút màu... - Cô và trẻ trò chuyện về những nguyên vật liệu. - Hỏi ý tưởng của trẻ với những nguyên vật liệu đó, chúng mình sẽ làm gì ? - Cô đưa ra ý tưởng Xếp dán con cá từ lá cây. - Đầu tiên, cô sẽ chọn một chiếc lá to để làm phần đầu và phần thân của con cá, cô đặt vào giữa tờ giấy. Sau đó, cô lấy 2 chiếc lá nhỏ làm đuôi cá, cô xếp cạnh vào phần thân cá. Tiếp theo, cô lấy 2 chiếc lá nhỏ hơn để xếp thành vây của cá. Sau khi xếp xong, cô sẽ dùng keo dán những chiếc lá cô vừa xếp vào giấy và ấn nhẹ. - Cô dùng bút dạ vẽ một nét cong tròn làm mắt cá và một nét cong trái để ngăn phần đầu và phần thân của con cá, những nét cong nhỏ làm vây cá. Cô vẽ thêm những bóng nước từ miệng cá, những nét cong làm sóng nước. Cô có thể dùng những cành dương xỉ khô làm rong để dán trang trí cho bức tranh thêm đẹp. Như vậy là cô đã hoàn thiện bức tranh tạo hình lá cây thành con cá rồi. - Cô cho trẻ nhận xét bức tranh. - Các con có nhận xét gì về những chiếc lá?	

	- Con cá gồm có mấy phần? - Phần đầu và phần thân cô làm từ chiếc lá như thế nào? - Còn những chiếc lá nhỏ cô làm gì của con cá? => Ngoài ra cô còn vẽ thêm các nét cong tròn để làm bong bóng, và các nét cong để làm sóng nước. Và cô dùng những chiếc lá nhỏ để làm cây rong cho bức tranh đẹp hơn đây. 3. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện - Cô hỏi ý tưởng của trẻ. - Cô cho trẻ về bàn thực hiện. - Cô nhắc trẻ tư thế ngồi, cách bôi hồ khuyến khích trẻ thực hiện - Cô quan sát, động viên và hướng dẫn trẻ chưa làm được. 4. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm. - Trẻ thực hiện xong cô cho trẻ trưng bày sản phẩm và trò chuyện về sản phẩm của trẻ. - Cô cho trẻ nhận xét, chia sẻ cảm xúc về sản phẩm của bạn và của mình. - Kết thúc: Cô nhận xét và tuyên dương trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	

--	--	--

Thứ năm, ngày 8 tháng 01 năm 2026	- Tên hoạt động học: Đóng kịch “Cá chép con” - Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện - Trẻ nhớ lời thoại của các nhân vật trong câu chuyện - Nhớ được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong câu truyện. * Kỹ năng - Rèn cho trẻ tập đóng vai theo lời dẫn chuyện của cô giáo - Trẻ tập thể hiện cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động của các nhân vật trong truyện. - Rèn trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, đủ câu. * Thái độ - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động	
2. Chuẩn bị	- Mũ Cá chép mẹ, Cá chép con,Ếch xanh, Ốc vặn, Cua. - Mô hình sân khấu. - Sa bàn câu chuyện, các nhân vật rối Cá chép mẹ, Cá chép con,Ếch xanh, Ốc vặn,	

	Cua. - Nhạc: bài hát “Cá vàng bơi”	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Ổn định tổ chức - Hát “Cá vàng bơi” - Các con vừa hát bài hát gì? - Ngoài cá vàng, các con còn biết những con vật nào nữa? - Các con đã được nghe cô kể câu chuyện gì có Cá chép con,Ếch xanh, Cua, Ốc vụn ? - Bây giờ các con cùng lắng nghe xem cô nói lời của ai trong câu chuyện “Cá chép con” nhé: “Ốc vụn ơi! Cậu có phải lột xác không?” - Đó là lời của ai? Trong câu chuyện gì? 2. Hoạt động 2: Dạy trẻ đóng kịch * Cô kể 1 lần bằng sa bàn rối * Đàm thoại - Trong truyện, Cá chép con đã làm gì? - Cá chép con đi hỏi ai?Ếch xanh trả lời như thế nào? - Ai có thể nhắc lại lời củaẾch xanh ? (Cá nhân 1,2 trẻ) - Chép con nghĩ gì? - Chép con tiếp tục đi hỏi ai? Ốc vụn trả lời như thế nào? - Ai có thể bắt chước được giọng Ốc vụn? (Cá nhân- Cả lớp) - Về nhà, Chép con đã hỏi mẹ điều gì? Cho bắt chước câu hỏi của Chép con.	

	- Mẹ trả lời như thế nào? Cho trẻ tập nhắc lại câu trả lời của Chép mẹ. - Sáng hôm sau gặp Cua, Cá Chép con nói chuyện gì với Cua ? - Cua trả lời như thế nào? Cho trẻ tập nhắc lại câu trả lời của Cua * Trẻ tham gia đóng kịch: - Trẻ nhận vai + Chúng mình nhìn xem cô có gì đây? + Với những chiếc mũ các nhân vật, chúng mình sẽ làm gì? + Ai sẽ đóng vai Cá Chép con ? + Ai đóng vai Cá Chép mẹ ? + Ai đóng vaiẾch xanh ? + Ai đóng vai Ốc vặn? + Ai đóng vai Cua? (Cho trẻ đóng vai Cá chép mẹ, Cá chép con,Ếch xanh, Ốc vặn, Cua ngồi vào các hàng ghế) - Bây giờ cô và các con cùng kể lại câu chuyện này nhé! Cô sẽ là người dẫn chuyện, khi đến nhân vật nào, những bạn đã nhận vai nhân vật đó sẽ nói lời và thể hiện hành động của nhân vật đó, các con đã rõ chưa nào? - Cho trẻ đội mũ nhân vật lên đóng kịch (Lần lượt 2, 3 nhóm lên đóng kịch) - Cô chú ý động viên, khích lệ trẻ. Nếu trẻ chưa nhớ được lời, giọng điệu các nhân vật, cô nói lời các nhân vật để trẻ bắt chước theo. - Vở kịch đến đây là kết thúc, chúng mình dành một tràng pháo tay dành cho các	
--	--	--

	bạn trong đội kịch nào! 3.Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, động viên trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	

<i>Thứ sáu, ngày 9 tháng 01 năm 2026</i>	Tên hoạt động học: Dạy kỹ năng xử lý tình huống khi đi lạc Thuộc lĩnh vực: Phát triển TC-KNXH	Điều chỉnh
1. Mục đích - yêu cầu	* Kiến thức - Trẻ nhận biết được hành vi “đúng “-“sai”, “tốt” – “xấu” trong cuộc sống hàng ngày - Biết cách xử lý tình huống khi bị lạc * Kỹ năng - Rèn kỹ năng bình tĩnh xử lý khi gặp tình huống bị đi lạc - Phát triển kỹ năng giao tiếp, ngôn ngữ mạch lạc ở trẻ * Thái độ - Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động	

2. Chuẩn bị	- Câu chuyện “Gấu con đi chơi” - Hình ảnh hành vi nên làm và không nên làm khi bị lạc cho trẻ chơi trò chơi.	
3. Tiến hành	1. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô kể cho cả lớp nghe câu chuyện “Gấu con đi chơi” - Chuyện gì xảy ra khi bạn gấu đi chơi? - Theo các con, bạn gấu nên làm gì khi bị lạc đường? - Ai có cách nào giúp bạn gấu? 2. Hoạt động 2: Bé cần làm gì khi bị lạc - Vậy với các con khi bị lạc đường các con sẽ làm gì? (Trẻ thảo luận) - Khi bị lạc, chúng mình cần có thái độ như thế nào? Có được hoảng sợ không? Có chạy lung tung tìm bố mẹ không? - Nếu có người lạ dắt đi tìm bố mẹ, chúng mình có đi theo không? Vì sao? - Ai nhớ tên, địa chỉ nhà và số điện thoại của bố mẹ? - Khi con không nhớ số điện thoại và địa chỉ nhà con làm thế nào? - Con sẽ gặp ai để nhờ sự giúp đỡ? (Chú công an, bác bảo vệ...) - Vậy làm thế nào để chúng mình không bị lạc trên đường? - Cô giáo dục trẻ: Khi đi chơi ở các nơi đông đúc, rộng lớn như siêu thị, rạp chiếu phim, đường phố, trung tâm thương mại, công viên... rất dễ bị lạc. Chúng mình cần phải đi sát, nắm tay bố mẹ để tránh bị lạc. Nếu bị lạc, các con bình tĩnh, đứng yên tại chỗ, không khóc lóc, chạy lung tung tìm bố mẹ. Đi đến chỗ chú công an, hoặc bác bảo vệ, cô bán hàng... nhờ gọi điện cho bố mẹ. Nếu không nhớ số điện thoại, chúng mình đứng tại chỗ chú công an, hoặc bác bảo vệ, cô bán hàng chờ bố mẹ đến đón. 3. Hoạt động 3: Luyện tập- Củng cố	

	- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia trẻ làm 2 đội. Nhiệm vụ của các đội chơi là lên chọn những hình ảnh có hành vi đúng khi bị đi lạc. Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào chọn được nhiều hành vi đúng khi đi lạc là đội chiến thắng. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét tuyên dương trẻ	
4.Đánh giá trẻ hàng ngày	<i>*Về tình trạng sức khỏe của trẻ</i> <i>*Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ</i> <i>*Về kiến thức, kỹ năng của trẻ</i>	

XÁC NHẬN CỦA BGH

Trần Thị Huệ

Nguyễn Thị Huyền Trang

